

Số: 89/KH-THPT NBK

Vĩnh Bảo, ngày 19 tháng 9 năm 2023

## KẾ HOẠCH CÁC KHOẢN THU HỌC KỶ I NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 2368/SGDĐT-KHTC ngày 31/8/2023 của Sở giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thực hiện thu học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 263/BHXH-BPT ngày 25/7/2023 của BHXH huyện Vĩnh Bảo về việc hướng dẫn triển khai công tác thu BHYT học sinh năm học 2023-2024;

Căn cứ vào cuộc họp thống nhất giữa Ban thường trực Hội cha mẹ học sinh với Ban giám hiệu, Đoàn thanh niên trường THPT Nguyễn Bình Khiêm ngày 16 tháng 9 năm 2023

Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch các khoản thu năm học 2023-2024.

### Mục đích:

Tạo môi trường học tập, sinh hoạt hòa đồng, không phân biệt hoàn cảnh giàu, nghèo; giúp đỡ học sinh còn khó khăn vươn lên trong cuộc sống; đảm bảo quyền lợi cho các em. Tạo điều kiện tốt nhất cho việc dạy và học.

### Yêu cầu:

Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên đặc biệt là các đồng chí giáo viên chủ nhiệm phổ biến, tuyên truyền tới phụ huynh học sinh hiểu rõ chủ trương của nhà trường.

### Nơi nhận:

- BGH, GVCN, DTN;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Tổng Công Thương



## CÁC KHOẢN THU

Năm học: 2023-2024

T	Danh mục thu	Mức thu và phân kỳ thu	Căn cứ thu	Ghi chú
1	Bảo hiểm y tế	K10+11 (hạn thế 12th): 680.400đ Khỏi 12 (hạn thế 9 tháng): 510.300đ (Thu đến hết tháng 11/2023)	CV số 263/BHXH-BPT ngày 25/7/2023 về hướng dẫn triển khai công tác thu BHYT năm 2023-2024	Thu đối với học sinh không thuộc diện: con lực lượng vũ trang nhân dân, con hộ nghèo, cận nghèo, diện khuyết tật hoặc đã có thẻ.
2	Gửi xe	HK 1: Xe thường 20.000đ/tháng x 4 tháng Xe điện, xe máy: 40.000đ/tháng x 4 tháng HK2: Xe thường 20.000đ/tháng x 5 tháng Xe điện, xe máy: 40.000đ/tháng x 5 tháng (Thu theo tháng)	Nghị quyết số 02/2022/NQHĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố Hải Phòng	Miễn cho 01 học sinh/lớp làm nhiệm vụ khóa cửa nhà xe; con CBGVNV
3	Học thêm	Thu không quá 330.000đ/tháng ; không quá 10.000đ/tiết (thu theo tháng)	Nghị quyết số 02/2022/NQHĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố Hải Phòng	- Thu theo tiết học thực tế trong tháng; - Học sinh tham gia học viết đơn có xác nhận của PHHS. - Miễn cho học sinh khuyết tật; con CBGVNV. - Giảm 20% học sinh thuộc diện chính sách có xác nhận của địa phương (đối với học sinh không thuộc các diện nêu trên nhưng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thì nhà trường sẽ xem xét mức độ miễn hoặc giảm cụ thể)
4	Bảo hiểm tự nguyện	120.000đ/học sinh/năm (Thu vào tháng 9/23)	Thu theo tinh thần đăng ký tự nguyện.	
5	Kinh phí hoạt động của Ban ĐDCMHS	Trích từ kinh phí hoạt động Ban ĐDCMHS các lớp (trên cơ sở dự trù kinh phí hoạt động - có phụ lục chi tiết).	CV số 783/HD SGDĐT-TTr ngày 19/9/2013 của sở Giáo dục	Không thu của học sinh thuộc chế độ chính sách, gia đình khó khăn.
6	Số khám sức khỏe Quần áo Vỡ, giấy kiểm tra SGK	Số khám sức khỏe : 12.000đ/hs Quần áo (có phụ lục đính kèm) Vỡ, giấy kiểm tra (có phụ lục đính kèm) SGK (có phụ lục đính kèm) (Thu trong tháng 9/2023)	- Trang phục, giấy vỡ, bì kiểm tra, SGK theo tinh thần đăng ký tự nguyện. - Số khám sức khỏe chỉ thu khối 10	